

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số **23/2021/TLST-HNGĐ** ngày **23 tháng 02 năm 2021**, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1993

Nơi ĐKKTT: **Thôn X, xã Q**, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1991

Nơi ĐKKTT: **Thôn L, xã Q**, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa **chị Nguyễn Thị L** và **anh Nguyễn Văn Q**.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: **Chị Nguyễn Thị L** và **anh Nguyễn Văn Q** thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: **Chị L** và **anh Q** không có con chung.
 - Về tài sản: **Chị L** và **anh Q** không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về án phí: **Chị L** và **anh Q** thoả thuận: **Chị L** nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số **AA/2018/0002330** ngày **23/02/2021** tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. **Chị L** được hoàn trả lại số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Cơ quan THA huyện Quảng Xương;
- UBND xã Q, huyện Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Dung